

Thực trạng phát triển phong trào môn Quần vợt ở thành phố Thái Bình

TS. Trần Hiếu

TÓM TẮT:

Sử dụng phương pháp tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm, phỏng vấn, kiểm tra sự phạm và toán học thống kê để đánh giá sự phát triển phong trào môn Quần vợt ở thành phố Thái Bình (TPTB) trên các mặt: Thực trạng nhân lực phát triển phong trào môn Quần vợt; Thực trạng vật lực phát triển phong trào môn quần vợt; Thực trạng phát triển phong trào thể dục thể thao (TDTT) tại TPTB và thực trạng phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB.

Từ khóa: Thực trạng, phong trào, môn quần vợt, thành phố Thái Bình...

ABSTRACT:

Used multiple methods including reference to the existing documents, educational observation, interview, and mathematical statistics to evaluate the reality of developing tennis movement in Thai Binh city in some aspects: The reality of human resources for developing tennis movement, the reality of material resources for developing tennis movement, the reality of developing physical training and sports movement in Thai Binh city and the reality of developing tennis movement in Thai Binh city.

Keywords: Reality, movement, tennis, Thai Binh city...

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quần vợt là môn thể thao được phát triển từ rất sớm ở các nước Châu Âu, Châu Mỹ. Do đặc điểm phong phú đa dạng và tính hấp dẫn, quần vợt nhanh chóng được phát triển mạnh mẽ ở hầu hết các nước trên thế giới và trở thành một trong những môn thể thao nằm trong chương trình thi đấu ở các kỳ Đại hội Olympic.

Hiện nay, phong trào tập luyện các môn thể thao nói chung, cũng như môn Quần vợt ở TPTB đã phát triển rộng khắp với nhiều đối tượng tham gia từ thanh thiếu niên đến người trung cao tuổi tại các công sở hoặc các trung tâm TDTT. Tuy nhiên, các phong trào này mới chỉ mang tính tự phát của người dân, chưa có những giải pháp định hướng cụ thể từ các đơn vị chức năng chủ quản cũng như ý thức chủ động của người



(Ảnh minh họa)

tập. Với mong muốn phát triển môn quần vợt rộng rãi và hiệu quả tại TPTB, chúng tôi tiến hành: “**Nghiên cứu giải pháp phát triển phong trào môn quần vợt tại thành phố Thái Bình**”.

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp sau: tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm, phỏng vấn và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng cán bộ quản lý phát triển phong trào môn Quần vợt ở TPTB

Tiến hành đánh giá thực trạng cán bộ có nhiệm vụ phát triển phong trào môn Quần vợt ở TPTB. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Lực lượng cán bộ quản lý nhà nước tuy nhiều nhưng vẫn đảm bảo phát triển phong trào môn Quần vợt. Thể hiện ở việc đã thu hút

Bảng 1. Thực trạng cán bộ có nhiệm vụ phát triển phong trào môn Quần vợt ở TPTB

TT	Nội dung	Số lượng	Trình độ học vấn			Chuyên ngành chuyên môn		
			Dưới Đại học	Đại học	Trên Đại học	Môn quần vợt	Môn thể thao khác	Ngoài chuyên ngành thể thao
1	Quản lý nhà nước							
	Lãnh đạo Sở	2		1	1		1	1
	Phòng Nghiệp vụ	1		1			1	
	Trường nghiệp vụ	1		1		2	1	
	HLV	2		2				
2	Liên đoàn Quần vợt tỉnh Thái Bình							
	Chủ tịch và Phó chủ tịch Liên đoàn	3		3				2
	Tổng thư ký và phó tổng thư ký Liên đoàn	2		2		1	1	
	Các ủy viên	10		7	3	2	2	4
	Các hội viên	89	29	55	5			

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn đánh giá về lực lượng nhân lực phát triển phong trào Quần vợt tại TPTB (n = 16)

TT	Nội dung	Kết quả						Tham số	
		Rất đảm bảo		Đảm bảo		Không đảm bảo		X ²	p
		mí	%	mí	%	mí	%		
1	Số lượng cán bộ có nhiệm vụ phát triển quần vợt phong trào tại TPTB	3	18.75	4	25	9	56.25	5.72	> 0.05
2	Chất lượng cán bộ có nhiệm vụ phát triển quần vợt phong trào tại TPTB	3	18.75	5	31.25	8	50.0	4.76	> 0.05
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết			
3	TPTB có cần thiết phải tăng cường thêm cán bộ, hướng dẫn viên để phát triển phong trào quần vợt?	15	93.75	1	6.25	0	0.0	20.12	< 0.001

Bảng 3. Thực trạng CSVC, trang thiết bị tập luyện phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB

TT	Nội dung	Số lượng	Đánh giá chất lượng		
			Tốt	Bình thường	Không tốt
1	Quản lý nhà nước				
	Sân tập quần vợt ngoài trời	4		3	1
	Sân tập quần vợt trong nhà	0			
2	Các trường học				
	Sân tập quần vợt ngoài trời	4		4	
	Sân tập quần vợt trong nhà	0			
3	Đơn vị tư nhân				
	Sân tập quần vợt ngoài trời	8	1	7	
	Sân tập quần vợt trong nhà	0			

được rất đông người tham gia tập luyện môn Quần vợt tại địa phương là hội viên của Liên đoàn Quần vợt tỉnh Thái Bình. Đây được xem là lực lượng hùng hậu đảm bảo để phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB.

Tiến hành đánh giá về lực lượng nhân lực có nhiệm vụ phát triển phong trào quần vợt tại TPTB. Kết quả trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Các chuyên gia để phát triển phong trào quần vợt tại TPTB cần thiết phải tăng cường

thêm cán bộ, hướng dẫn viên quần vợt. Đây được xem là điều kiện quan trọng để phát triển phong trào môn Quần vợt nói riêng và TDTT nói chung.

2.2. Thực trạng vật lực phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB

Nghiên cứu tiến hành khảo sát và quan sát thực trạng cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị phục vụ tập luyện phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Bảng 4. Thực trạng kinh phí nhà nước và tư nhân xã hội hóa đầu tư cho phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB

TT	Đơn vị	Kinh phí (triệu đồng)		Ghi chú
		Năm 2016*	Năm 2010*	
1	Nhà nước đầu tư			
	Xây dựng cơ sở vật chất	500	100	Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa sân tập, nhà tập
	Tổ chức giải, thi đấu giải	100	50	Giải cấp toàn quốc, cấp tỉnh, huyện
	Khác	100	20	Tập huấn, thi đấu
2	Tư nhân xã hội hóa			
	Xây dựng CSVC	10.000	500	Xây dựng hệ thống sân tập, trang thiết bị tập luyện
	Tổ chức giải, thi đấu giải	450	100	Các giải phong trào
	Khác	500	100	Tài trợ

(* Báo cáo số liệu đánh giá phát triển TDTT quần chúng của tỉnh Thái Bình)

Bảng 5. Thực trạng phát triển phong trào TDTT tại TPTB

TT	Nội dung	Đơn vị tính	2017*		2010*		Đánh giá X ²
			Số lượng	%	Số lượng	%	
	Số người tham gia tập luyện TDTT/ người dân	Người	593.409/ 1.942.365	31.6	474.736/ 1.784.721	26.6	13.18
	Số gia đình thể thao / Hộ dân	Hộ dân	123.798 / 578.495	21.4	84.393 / 496.432	17.0	7.46
	CLB TDTT	CLB	1017		751		40.02
	Số giải thể thao:	Số giải					
	- Cấp tỉnh:		15		14		0.03
	- Cấp huyện:		45		55		1.0
	- Cấp xã:		1017		1600		129.9
	- Giải thể thao dành cho công chức, viên chức, người lao động		31		12		8.40
	Số môn thể thao người dân tham gia tập luyện: Bóng chuyền, Cầu lông, Bóng bàn, Đẻ bộ, Dưỡng sinh, Quần vợt, Bóng đá, Đá cầu, Khiêu vũ, Aerobic, Bóng ném, Điền kinh, Cử tạ...	Số môn	17 - 20		12 - 15		0.71
	Số môn thể thao tập trong các trường phổ thông, cao đẳng, đại học: Bóng chuyền, Cầu lông, Bóng bàn, Bóng đá, Đá cầu, Khiêu vũ, Aerobic, Bóng ném, Điền kinh...	Số môn	10 - 12		6-8		0.80

(* Báo cáo số liệu đánh giá phát triển TDTT quần chúng của tỉnh Thái Bình năm 2017)

Qua bảng 3 cho thấy: Thực trạng CSVC, trang thiết bị tập luyện phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB có nhiều sân của đơn vị tư nhân hơn so với quản lý nhà nước và của trường học. Trong đó, số lượng sân nhà nước quản lý là 6 ngoài trời, không có sân trong nhà với chất lượng được đánh giá là 3 sân bình thường, 1 không tốt, không có sân nào rất tốt; sân quần vợt trong các trường học có 4 sân bình thường. Ngoài ra, các đơn vị tư nhân có 8 sân ngoài trời với 1 sân tốt và 7 sân bình thường. Không có sân tập trong nhà.

Tiến hành đánh giá thực trạng kinh phí của nhà nước và tư nhân xã hội hóa đầu tư cho phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy: Kinh phí đầu tư xây dựng

CVC cho phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB được nâng cao theo năm cả của nhà nước đầu tư lẫn tư nhân xã hội hóa.

2.3. Thực trạng phát triển phong trào TDTT tại TPTB

Để đánh giá thực trạng phát triển phong trào tập luyện TDTT tại TPTB. Kết quả thu thập được trình bày tại bảng 5.

Qua bảng 5 cho thấy: Nhìn chung thực trạng phong trào tập luyện TDTT tại TPTB năm 2017 phát triển tốt hơn hẳn so với năm 2010. Có số giải tổ chức cấp huyện và cấp xã năm 2010 có cao hơn so với năm 2017 là do năm 2010 là năm tổ chức Đại hội TDTT toàn quốc, do vậy các cấp được tổ chức các giải nhiều hơn.

Bảng 7. Kết quả khảo sát đối tượng tập luyện môn Quần vợt tại TPTB (n = 164)

TT	Nội dung	Kết quả		Tham số	
		mi	%	X ²	p
1	Số lượng				
	Nam	142	86.59	87.80	< 0.001
	Nữ	22	13.41		
2	Lứa tuổi				
	≤ 18 (học sinh)	9	5.49	302.10	< 0.001
	18 - 22 (sinh viên)	8	4.88		
	22 - <40 (thanh niên)	56	34.15		
	40 - 60 (Trung niên)	76	46.34		
	> 60 (cao tuổi)	15	9.15		
3	Nghề nghiệp				
	Học sinh, sinh viên	17	10.37	121.48	< 0.001
	Công chức, viên chức	121	73.78		
	Công nhân, người lao động tự do	26	15.85		
4	Anh chị tham gia tập luyện môn Quần vợt bao nhiêu lâu?				
	< 1 năm	38	23.17	14.39	< 0.01
	1 - < 3 năm	59	35.98		
	3 - 5 năm	42	25.61		
	> 5 năm	25	15.24		
5	Anh chị thường tập luyện môn Quần vợt bao nhiêu buổi / tuần?				
	1 buổi / tuần	36	21.95	294.59	< 0.001
	2 buổi / tuần	76	46.34		
	3 buổi / tuần	24	14.63		
	> 3 buổi / tuần	12	7.32		
	Có tập những không thường xuyên	16	9.76		
6	Tham gia các giải thi đấu quần vợt				
	Giải trẻ thanh thiếu niên toàn quốc	5	3.05	1.12	> 0.05
	Giải vô địch quần vợt toàn quốc	2	1.22		
	Giải quần vợt mở rộng trong nước	9	5.49		
	Giải quần vợt mở rộng quốc tế	0	0.00		

2.4. Thực trạng đối tượng tập luyện môn Quần vợt tại TPTB

Để đánh giá thực trạng phong trào tập luyện môn Quần vợt tại TPTB. Kết quả được trình bày tại bảng 7.

Qua bảng 7 cho thấy: Những người tham gia chơi môn Quần vợt tại TPTB chủ yếu là đối tượng công chức, viên chức. Có thể lý giải đối tượng này dễ dàng sắp xếp được thời gian tham gia tập luyện hơn so với lứa tuổi học sinh và công nhân, người lao động tự do.

Những người tham gia tập luyện môn Quần vợt ít tham gia các giải thi đấu.

3. KẾT LUẬN

Thực trạng phong trào tập luyện môn Quần vợt tại Thành phố Thái Bình còn hạn chế về nhân lực và vật lực. Trong đó, nhu cầu của người dân về tập luyện môn Quần vợt khá cao mà chưa có giải pháp để thúc đẩy phong trào tập luyện môn Quần vợt tại TPTB.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Charies Applewhaite (2005), *Quần vợt thực hành - 500 bài tập kỹ thuật*, (Hong Quang, Như Ý dịch), Nxb TĐTT, Hà Nội
2. Daxufordxki V. M (1978), *Các tổ chất thể lực của VĐV*, Nxb TĐTT, Hà Nội, tr. 106 - 114
3. Harre D (1996), *Học thuyết huấn luyện (Trương Anh Tuấn, Bùi Thế Hiển dịch)*, Nxb TĐTT, Hà Nội, tr. 21, 104 - 118, 246 - 248.

Nguồn bài báo: bài báo trích từ kết quả luận văn Thạc sĩ giáo dục học: “Nghiên cứu giải pháp phát triển phong trào môn Quần vợt tại TPTB”, bảo vệ năm 2018.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 2/12/2019; ngày phản biện đánh giá: 24/1/2020; ngày chấp nhận đăng: 22/2/2020)